

Bản án số: 114/2021/HS-ST

Ngày: 24 -12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hoàng Minh Tân;

- Bà Nguyễn Thị Minh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Nương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hiếu Đ, sinh ngày 26 tháng 01 năm 2003, tại Quảng Ngãi;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc A và bà Lê Thị L, vợ, chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05-8-2021 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị B, sinh năm: 1967; địa chỉ: Xóm 4, thôn Mỹ Thạnh B, xã Nghĩa Th, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

Anh Đặng Ngọc Võ H, sinh năm: 2000; Xóm 4, thôn Mỹ Thạnh B, xã Nghĩa T, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

Ông Lê Văn L, sinh năm: 1966; địa chỉ: Tổ 6, phường Nghĩa L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 31 tháng 5 năm 2021, Trần Hiếu Đ điện thoại cho Đặng Ngọc Võ H điều khiển xe mô tô màu xám, loại Sirius, biển số 76E1-261.61 đến nhà Đ ở tổ dân phố 02, thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi chờ Đ đến quán nhậu Bé Em (ở gần bệnh viện Đa khoa Quảng Ngãi nhưng không nhớ rõ địa chỉ) để nhậu cùng với một người tên M (là anh quen biết ngoài xã hội; Đ nghe M nói nhà ở xã Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi). Tại đây, Đ vào quán nhậu Bé Em, còn H đi uống nước với bạn trên đường Trần Quang Diệu, thành phố Quảng Ngãi. Khoảng 23 giờ cùng ngày, M tiếp tục chở Đ đến quán nhậu 123 Hương Thủy ở bờ kè Nam sông Trà Khúc thuộc phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi để nhậu cùng với hai người bạn của M (Đ không biết nhân thân, lai lịch); nhậu đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 01 tháng 6 năm 2021 thì nghỉ. Khi Đ và M đang tính tiền tại quầy thu tiền, Đ rủ M sử dụng ma túy thì M đồng ý, Đ nói M đến quán karaoke H Vũ trên đường Trần Quang Diệu, thành phố Quảng Ngãi chờ Đ. Sau đó, Đ gọi H đến chở Đ đến ngã tư đường Bùi Thị Xuân - Lê Hữu Trác thuộc phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi. Khi đến gần ngã tư trên, Đ nói H dừng xe lại để Đ đi gặp bạn (Đ không nói cho H biết việc Đ đi tìm Quyết để mua ma túy). Đ một mình đi bộ trên đường Bùi Thị Xuân thì gặp Quyết (không rõ nhân thân lai lịch) và hỏi mua 02 túi ma túy “khay” và 02 (hai) viên ma túy “kẹo” với số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Sau khi mua ma túy, Đ nhờ H chở đến quán karaoke H Vũ mục đích cùng M sử dụng ma túy. Khi đi đến gần ngã tư Bùi Thị Xuân - Trần Quang Diệu - Chu Văn An thuộc Tổ 05, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi thì tổ Cảnh sát cơ động của phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Quảng Ngãi phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số ma túy nói trên cùng một số tài liệu, đồ vật có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 550/KLGD - PC09 ngày 17/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: 02 (hai) viên nén màu xanh không rõ hình dạng bên trong 01 (một) túi nylon màu trắng KT (4x3,7) cm trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu: 0,72 gam. Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) túi ny lông KT (2,5x2) cm trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 0,62 gam. Trong quá trình điều tra, Trần Hiếu Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được; bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại bản Cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 20-10-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Trần Hiếu Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Hiếu Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Hiếu Đ từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói bên trong một phong bì dán kín số 550/PC09 (GD - 2021) đã được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi. Trả lại cho Trần Hiếu Đ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng bạc (đã qua sử dụng). Trả lại cho Đặng Ngọc Võ H 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen (đã qua sử dụng).

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Thống nhất không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Hiếu Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận: Trần Hiếu Đ là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 01/6/2021, Trần Hiếu Đ cất giấu trong người 02 túi ma túy “Khay” và 02 viên ma túy “kẹo” mục đích để sử dụng thì bị phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Quảng Ngãi bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 550/KLGĐ-PC09 ngày 17-6-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: 02 (hai) viên nén màu xanh không rõ hình dạng bên trong 01 (một) túi nylon màu trắng KT (4x3,7) cm trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu: 0,72 gam. Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) túi ny lông KT (2,5x2) cm trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 0,62 gam.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính Phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính Phủ.

Căn cứ khoản 2, Điều 5, Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là: $(0,62 \text{ gam}/20 \text{ gam} \times 100\%) + (0,72 \text{ gam}/5 \text{ gam} \times 100\%) = 17,5\% < 100\%$ nên thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trần Hiếu Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Trần Hiếu Đ là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, làm cho quần chúng Nhân dân hoang mang lo sợ. Bản thân bị cáo là người đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với người tên M mà bị cáo Đ rủ sử dụng ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an xã Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi nhưng không xác định được người tên M.

Đối với Đặng Ngọc Võ H là bạn bè ngoài xã hội với bị cáo Đ. Qua điều tra xác định, H không biết và Đ cũng không nói về việc chở Đ đi mua ma túy để sử dụng, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý H.

Đối với người thanh niên tên Quyết bán ma túy cho bị cáo tại khu vực ngã tư đường Bùi Thị Xuân – Lê Hữu Trác thuộc phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, bị cáo Đ không biết nhân thân, lai lịch của người này.

[7] Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói bên trong một phong bì dán kín số 550/PC09 (GD-2021) đã được niêm phong của Phòng Kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi. Đây là số ma túy thu giữ trên người Trần Hiếu Đ còn lại sau giám định nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Iphone, màu trắng bạc của Trần Hiếu Đ, Đ không sử dụng vào việc phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo Đ.

- Đối với 01 điện thoại Iphone, màu đen của Đặng Ngọc Võ H, nên trả lại cho H.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 76E1-261.61, loại Sirius của bà Võ Thị B (mẹ của Đặng Ngọc Võ H), bà B đã nhận lại xe, không có ý kiến gì nên không xem xét.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa về tội danh, xử lý vật chứng và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, được chấp nhận. Riêng về mức hình phạt, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có phần nghiêm khắc.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Hiếu Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hiếu Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hiếu Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói bên trong một phong bì dán kín số: 550/PC09 (GD-2021) đã được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi.

- Trả lại cho bị cáo Trần Hiếu Đ 01 điện thoại Iphone, màu trắng bạc.

- Trả lại cho Đặng Ngọc Võ H 01 điện thoại Iphone, màu đen.

Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-10-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Hiếu Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Kim Loan

